

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 – CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2026/DS-ST

Ngày: 29-01-2026

V/v T/c hợp đồng mua bán tôm giống

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Lan Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tấn Lộc

Ông Trần Phi Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Như Ý là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2-Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 29 tháng 01 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 198/2025/TLST- DS ngày 11 tháng 11 năm 2025, về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tôm giống” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 260/2025/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 12 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Minh Q, sinh năm 1970 (có mặt)

Bà Dương Kim L, sinh năm 1975 (có mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp B, xã N, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị P (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trình bày của ông Nguyễn Minh Q, bà Dương Kim L thống nhất trình bày:

Vào ngày 15/7/2019 (âm lịch) bà Nguyễn Thị P có mua tôm tại trại giống “Hiếu Nghĩa” do ông Nguyễn Minh Q và bà Dương Kim L làm chủ, bà P mua tôm còn nợ số tiền 8.400.000 đồng (*tám triệu bốn trăm nghìn đồng*), việc mua bán có làm hóa đơn, bà P ký tên vào hóa đơn mua bán. Ông Q và bà L đã nhiều lần yêu cầu nhưng bà P không thanh toán.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Minh Q và bà Dương Kim L khởi kiện bà Nguyễn Thị P yêu cầu thanh toán số tiền mua bán tôm giống 8.400.000 đồng (*tám triệu bốn trăm nghìn đồng*).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Bà Nguyễn Thị P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ vào khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đương sự này.

[1.2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Xét đơn khởi kiện của ông Nguyễn Minh Q và bà Dương Kim L đối với bà Nguyễn Thị P thuộc lĩnh vực dân sự, tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp hợp đồng mua bán tôm giống. Bà Nguyễn Thị P là bị đơn, có địa chỉ cư trú tại ấp B, xã N, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Ông Nguyễn Minh Q và bà Dương Kim L khởi kiện bà Nguyễn Thị P yêu cầu thanh toán số tiền mua bán tôm giống 8.400.000 đồng (*tám triệu bốn trăm nghìn đồng*). Xét thấy, việc mua bán tôm giống giữa ông Q và bà L với bà P là thực tế có xảy ra, thể hiện tại biên hóa đơn mua bán ngày 15/7/2019 (âm lịch). Từ ngày mua tôm giống cho đến nay bà P không thanh toán nợ cho ông Q và bà L. Từ chứng cứ trên, xác định được bà P có nợ tiền mua tôm giống của ông Q và bà L nên yêu cầu thanh toán nợ mua tôm giống của ông Q và bà L đối với bà P là có căn cứ chấp nhận.

[2.2] Buộc bà Nguyễn Thị P có nghĩa vụ thanh toán cho ông Nguyễn Minh Q và bà Dương Kim L số tiền nợ mua tôm giống nợ 8.400.000 đồng (*tám triệu bốn trăm nghìn đồng*).

[3] Các vấn đề khác: Trường hợp bà Nguyễn Thị P chậm trả tiền nợ thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự; bà P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Minh Q, bà Dương Kim L đối với bà Nguyễn Thị P về việc thanh toán tiền nợ mua tôm giống.

Bà Nguyễn Thị P có nghĩa vụ thanh toán cho ông Nguyễn Minh Q, bà Dương Kim L số tiền nợ mua tôm giống nợ 8.400.000 đồng (*tám triệu bốn trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày ông Nguyễn Minh Q, bà Dương Kim L có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp bà Nguyễn Thị Phương C thanh toán khoản tiền nói trên cho ông Q và bà L, thì bà P phải chịu lãi suất theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị P nộp án phí 420.000 đồng (*bốn trăm hai mươi nghìn đồng*).

Ông Nguyễn Minh Q, bà Dương Kim L không phải nộp án phí. Ngày 10 tháng 11 năm 2025, ông Q và bà L nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004222 do Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau phát hành, được nhận lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Báo cho đương sự có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo luật định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 2 – Cà Mau;
- Phòng THADS Khu vực 2 – Cà Mau;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Lan Anh